TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10**/2020/HS-ST
Ngày: 28-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Minh D.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông K' Đ.

2. Bà Phan Thị Hoài Th.

- Thư ký phiên toà: Ông Ninh Khắc P; Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy L, Kiểm sát viên.

Ngày 28/4/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2020/HSST ngày 02/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/HSST-QĐ ngày 16/4/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thế H**, Giới tính: Nam; Sinh năm: 1991 tại Lâm Đồng; HKTT và nơi cư trú: thôn Yên Khê Hạ, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Nguyễn Thanh Thế (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Hồng Tr, sinh năm 1971, hiện ở thôn Yên Khê Hạ, xã L, Đơn Dương; Em ruột: Có 02 người, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1996, bị cáo là con đầu trong gia đình; Vợ: Lê Thị Thảo, sinh năm 1992 (đã ly hôn); Con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ từ ngày 31/12/2019 đến ngày 06/01/2020 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Bị hại*: Bà Nguyễn Bảo K, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Số 778 thôn Lạc Viên B, xã Lạc Xuân, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị Hồng Tr, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Thôn Yên Khê Hạ, xã L, huyện Đ, Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết và thường xuyên đến nhà bà Nguyễn Bảo K chơi nên Nguyễn Thế H biết K cất tiền trong két sắt để tại phòng ngủ nhà bà K. Trong khoảng thời gian vào tháng 8/2019 và ngày 06/9/2019 lợi dụng bà K đi ra ngoài nên Hđã mở két sắt của bà K lấy trộm 02 lần tiền (mỗi lần 50.000.000đ) sau đó đem về tiêu xài cá nhân. Do bị mất tiền nên bà K kiểm tra Camera an ninh thì phát hiện vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 06/9/2019 có thấy H đi vào trong phòng để két sắt và đóng cửa lại một lúc sau thì đi về. Sau khi kiểm tra Camera thì bà K gọi điện thoại cho H đến nhà nói chuyện thì H thừa nhận đã trực tiếp vào phòng bà K 02 (hai) lần lấy tổng số tiền là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng). Ngày 28/12/2019 bà K viết đơn tố cáo hành vi của Nguyễn Thế H. Sau khi biết bà K viết đơn tố cáo về hành vi của mình nên đến ngày 31/12/2019, Nguyễn Thế H đã đến Công an đầu thú và thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra H đã tác động gia đình bồi thường cho bà K số tiền 100.000.000đ, hiện bà K đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 11/CT-VKSĐD ngày 25/2/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố Nguyễn Thế H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H từ 20 tháng đến 30 tháng tù.

Bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận do quen biết từ trước, hay đến nhà bà K chơi, bị cáo biết được mật mã mở két sắt nên lợi dụng lúc bà K vắng nhà, bị cáo đã hai lần vào nhà bà K mở két sắt trộm tiền, mỗi lần 50.000.000đ, tổng cộng 100.000.000đ, mục đích tiêu xài cho các nhân, sau khi bị bắt tạm giam, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ số tiền trên. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu

nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Vào tháng 8/2019 và ngày 06/9/2019, Nguyễn Thế H lợi dụng bà K đi ra ngoài nên H đã vào nhà mở két sắt của bà K lấy trộm 02 lần tiền (mỗi lần 50.000.000đ) sau đó đem về tiêu xài cá nhân.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Thế H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo là liều lĩnh, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, nhưng vì cần tiền tiêu xài nên đã trộm cắp, số tiền trộm cắp là lớn. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện tu dưỡng, rèn luyện thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần nên áp dụng điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả, sau khi phạm tội ra đầu thú và bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt do vậy cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bà Nguyễn Bảo K đã nhận lại số tiền 100.000.000đ, bà K không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H **24** (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt

giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 31/12/2019 đến ngày 06/01/2020.

2. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Thế H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng (2)
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (1)
- VKSND huyện Đ (1)
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (1)
- Công an huyện Đ (1)
- Chi cục THA dân sự huyện Đ (1)
- Bị cáo (1)
- Bị hại (1)
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (1)
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phan Minh D

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Minh Dũng